TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 235/2024/HS-ST
Ngày 24-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đào Thị Hảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Mão

Bà Bùi Thị Kiểm

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Trọng Kiên - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Hồng Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 237/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 598/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Trần Thị M, sinh ngày 09 tháng 8 năm 1984 tại Nghệ An. Nơi cư trú: Phường Đ, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn M1 và Trương Thị M2; bị cáo có chồng là Ngô Thế A và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 15/12/2023, đến ngày 24/12/2023 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Phạm Văn C, sinh ngày 10 tháng 5 năm 1972 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký thường trú: Phường L, quận N, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Đường V, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị B; bị cáo có vợ là Đào Thị T và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 15/12/2023, đến ngày 24/12/2023 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Trần Duy K, sinh ngày 29 tháng 9 năm 1985 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký thường trú: Phường H, quận L, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Phường V, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Huy H và bà Phạm Thị X; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 15/12/2023, đến ngày 24/12/2023 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Vũ Văn B, sinh ngày 27 tháng 8 năm 1986 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký thường trú: Đường L, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Phường N, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn V và bà Nguyễn Thị N; bị cáo có vợ là Vũ Thị Thanh L và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 15/12/2023, đến ngày 24/12/2023 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 16 phút ngày 15/12/2023, tại số 215 đường Lạch Tray, phường Đồng Quốc B, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Công an quận Ngô Quyền bắt quả tang Trần Duy K có hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức nhận, chuyển "số đề" thắng thua bằng tiền qua mạng xã hội zalo. Vật chứng thu giữ của K: 01 điện thoại Iphone XS Max màu vàng, số MEID 35726049454618.

Tiến hành kiểm tra điện thoại của Trần Duy K xác định trong phần tin nhắn tài khoản zalo "Loc Phat" của K có nhận bảng "số đề" từ tài khoản zalo "Tươi" của Trần Thị M, tài khoản zalo "Phát Tài" của Vũ Văn B, tài khoản zalo "Dung" rồi chuyển cho tài khoản zalo "Gấu Bông". Cơ quan điều tra đã sao lưu các tài liệu có liên quan đến hành vi tổ chức đánh bạc của các đối tượng.

Hồi 18 giờ 50 phút ngày 15/12/2023 Trần Thị M, Vũ Văn B đến Công an quận Ngô Quyền đầu thú. M giao nộp 01 điện thoại Samsung Galaxy A04 màu đen, số IMEI 1: 351040499600022, số IMEI 2: 35189951900027.

Tiến hành kiểm tra điện thoại của Trần Thị M xác định trong phần tin nhắn tài khoản zalo "Tươi" của M có nhận bảng "số đề" từ tài khoản "Cunto" của Phạm Văn C, tài khoản zalo "Diệp", "Tranthom" rồi chuyển cho zalo "Loc Phat" của Trần Duy K và zalo "Cunto" của Phạm Văn C.

Hồi 19 giờ 30 phút cùng ngày 15/12/2023 Phạm Văn C đến Công an quận Ngô Quyền đầu thú.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của các đối tượng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan. Kết quả giám định điện thoại đã thu giữ của Trần Duy K, Trần Thị M không phát hiện dữ liệu khác liên quan đến vụ án.

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận: Do muốn kiếm thêm thu nhập nên từ khoảng đầu năm 2023, Trần Duy K, Phạm Văn C, Trần Thị M đã nhận chuyển các "số đề" để hưởng tiền phần trăm hoa hồng. Các đối tượng thống nhất cách thức như sau: Căn cứ vào kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng hàng ngày để trả thưởng cho khách đánh bạc. Nếu khách trúng đề (số khách đánh trùng với 02 số cuối giải đặc biệt) thì thắng số tiền gấp 90 lần số tiền đã đánh ban đầu, nếu khách trúng ba càng (số khách đánh trùng với 3 số cuối giải đặc biệt) thì thắng số tiền gấp 400 lần số tiền đánh ban đầu, nếu khách trúng bao (số khách đánh trùng với 02 số cuối của các giải mở thưởng) thì thắng số tiền gấp 3,5 lần số tiền đánh ban đầu, nếu khách trúng xiên 2 thì thắng số tiền gấp 14 lần số tiền đánh ban đầu, nếu khách trúng xiên 3 thì thắng số tiền gấp 48 lần số tiền đánh ban đầu, nếu khách trúng xiên 4 thì thắng số tiền gấp 180 lần số tiền đánh ban đầu. Sau khi tính toán được thua, ngày hôm sau các đối tượng sẽ thanh toán tiền mặt với nhau trực tiếp. Làm xong ngày nào xóa hết thông tin trong điện thoại, hủy các tài liệu liên quan ngày hôm đó để tránh bị phát hiện.

Trần Thị M sử dụng zalo có tên "Tươi" để nhận, chuyển bảng đề từ Phạm Văn C và hai tài khoản zalo tên "Diệp", "Tranthom" (hiện chưa xác định được lai lịch). Một phần M sẽ giữ lại tự thanh toán thắng thua với khách, còn lại M chuyển cho Trần Duy K để hưởng phần trăm hoa hồng. M thỏa thuận với những người trên: M sẽ trả cho "Diệp", "Tranthom" theo tỷ lệ là 7,5% tiền đề; 5% tiền bao; 40% tiền ba càng; 20% tiền xiên. M được K trả 7,5% tiền đề; 5% tiền bao; 40% tiền ba càng; 23% tiền xiên. Đối với C, nếu người nào chuyển bảng thì sẽ được nhận 8% tiền đề, 5,2% tiền bao, 40% tiền ba càng, 23% tiền xiên.

Ngày 15/12/2023, M đã nhận bảng đề của những người sau:

- M nhận từ Phạm Văn C bảng đề với tổng số tiền là 23.750.000 đồng, trong đó: 11.845.000 đồng tiền đề, 3.940.000 đồng tiền bao, 4.760.000 đồng tiền xiên và 3.205.000 đồng tiền ba càng. Đối chiếu với kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng ngày 15/12/2023, số tiền khách trúng là 19.190.000 đồng.

- M nhận từ zalo "Diệp" bảng đề với tổng số tiền là 10.750.000 đồng, trong đó: 9.400.000 đồng tiền đề, 1.000.000 đồng tiền bao và 350.000 đồng tiền xiên. Số tiền khách trúng thưởng là 5.000.000 đồng.

- M nhận từ zalo "Tranthom" bảng đề với tổng số tiền là 13.525.000 đồng, trong đó: 8.265.000 đồng tiền đề, 900.000 đồng tiền bao, 2.970.000 đồng tiền xiên và 1.390.000 đồng tiền ba càng. Số tiền khách trúng thưởng là 3.600.000 đồng.

Tổng số tiền trên bảng đề M đã nhận là 48.025.000 đồng, tổng số tiền khách trúng là 27.790.000 đồng. Sau đó, M tổng hợp, tự ôm bảng đề với tổng số tiền đánh bạc là 28.785.000 đồng (bảng đề này không có khách trúng thưởng), M chuyển cho K bảng đề với tổng số tiền là 11.970.000 đồng, còn lại bảng đề với tổng số tiền 7.270.000 đồng (gồm 7.140.000 đồng tiền đề và 130.000 đồng tiền ba càng) do bị muộn nên M chuyển cho C, nhờ C chuyển đi giúp.

Phạm Văn C khai nhận như nội dung trên và khai: Do không có công việc ổn định nên hàng ngày C ngồi trước số 97 Trần Phú, Ngô Quyền, Hải Phòng để bán số đề cho khách đi đường. Sau đó, C tổng hợp và chuyển bảng đề cho M để hưởng phần trăm hoa hồng. Ngày 15/12/2023, C đã chuyển cho M bảng đề với tổng số tiền là 23.750.000 đồng, số tiền khách trúng là 19.190.000 đồng. Ngoài ra, vào khoảng 18 giờ 28 phút ngày 15/12/2023 M có nhờ C chuyển hộ M các số đề, ba càng. C đã nhận và chuyển giúp M bảng đề với tổng số tiền 7.270.000 đồng cho tài khoản zalo có tên "Cá Heo" (hiện chưa xác minh được lai lịch). Bảng đề này không có khách trúng thưởng.

Trần Duy K khai: K bán "số đề" cho khách chơi đồng thời nhận bảng đề từ Trần Thị M rồi tổng hợp chuyển cho một người phụ nữ tên Ngoan sử dụng zalo "Gấu Bông" (hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ). K được Ngoan trả phần trăm hoa hồng theo tỷ lệ: 8% tổng số tiền đề, 5% tổng số tiền bao, 23% tổng số xiên, 40% tổng số ba càng. Sau khi trừ phần trăm hoa hồng trả cho M, K hưởng chênh lệch 0,5% tổng số tiền đề trên bảng.

Ngày 15/12/2023, K bán cho khách và nhận của M bảng đề cụ thể như sau:

- Vũ Văn B nhắn tin qua zalo cho K đánh bạc với tổng số tiền là 7.660.000 đồng, trong đó số tiền đề là 1.100.000 đồng, tiền bao là 6.400.000 đồng, tiền ba càng là 160.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng ngày 15/12/2023 B trúng thưởng 17.500.000 đồng.

- Một khách có zalo tên "Dung" nhắn tin đánh bạc với tổng số tiền là 25.800.000 đồng, gồm số tiền đề là 3.670.000 đồng, tiền bao là 17.560.000 đồng, tiền xiên là 4.190.000 đồng và tiền ba càng là 380.000 đồng.

- K nhận bảng đề từ Trần Thị M với tổng số tiền khách đánh bạc trên bảng là 11.970.000 đồng, gồm 9.150.000 đồng tiền số đề, 1.500.000 đồng tiền bao, 1.040.000 đồng tiền xiên và 280.000 tiền ba càng.

Tổng tất cả bảng đề có số tiền dùng đánh bạc là 45.430.000 đồng, K tổng hợp chuyển lại cho Ngoan. Theo thỏa thuận, M sẽ được K trả 1.112.450 đồng và C trả 623.200 đồng; M phải trả C 3.529.280 đồng, trả cho "Diệp" 825.000 đồng; cho "Tranthom" 1.814.875 đồng. Như vậy, M sẽ được hưởng 24.351.495 đồng (do số đề M tự ôm không có khách trúng thưởng). C sẽ được hưởng 2.906.080 đồng. K sẽ

được hưởng 2.805.050 đồng nhưng do khách chưa trả tiền nên các đối tượng chưa thanh toán cho nhau.

Về vật chứng: Đối với điện thoại Phạm Văn C, Vũ Văn B sử dụng, C, B khai đã vứt đi nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. 01 điện thoại Iphone XS Max màu vàng, số MEID 35726049454618 thu giữ của Trần Duy K và 01 điện thoại Samsung Galaxy A04 màu đen, số IMEI 1: 351040499600022, số IMEI 2: 35189951900027 thu giữ của Trần Thị M chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng quản lý.

Tại Bản Cáo trạng số 240/CT-VKS ngày 06/9/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo Trần Thị M, Phạm Văn C và Trần Duy K về tội Tổ chức đánh bạc quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Vũ Văn B về tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, các bị cáo khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên tại phiên toà, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 (thêm khoản 2 Điều 51 đối với Trần Thị M và Phạm Văn C); Điều 35; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị M với mức phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng; bị cáo Phạm Văn C với mức phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 90.000.000 đồng; bị cáo Trần Duy K với mức phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 90.000.000 đồng về tội Tổ chức đánh bạc;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn B với mức phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng về tội Đánh bạc.

Do các bị cáo bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone XS Max màu vàng, số MEID 35726049454618 thu giữ của Trần Duy K và 01 điện thoại Samsung Galaxy A04 màu đen, số IMEI 1: 351040499600022, số IMEI 2: 35189951900027 thu giữ của Trần Thị M. Buộc bị cáo Vũ Văn B phải nộp lại số tiền đánh bạc là 7.660.000 đồng sung công quỹ Nhà nước. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

[3] Ngày 15/12/2023, Trần Thị M nhận bảng đề từ Phạm Văn C và các đối tượng sử dụng zalo “Diep”, “Tranthom” với tổng số tiền là 48.025.000 đồng nhằm hưởng lợi số tiền 24.351.495 đồng. Hành vi của M bị phát hiện sau khi có kết quả mở thưởng, số tiền khách trúng là 27.790.000 đồng nên M phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng số tiền là 75.815.000 đồng.

[4] Phạm Văn C có hành vi bán số đề được thua bằng tiền cho khách đánh bạc, đồng thời nhận, chuyển bảng đề với Trần Thị M với tổng số tiền là 31.020.000 đồng nhằm hưởng lợi số tiền 2.906.080 đồng. Số tiền khách trúng là 19.190.000 đồng nên C phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng số tiền là 50.210.000 đồng

[5] Trần Duy K có hành vi ghi nhận lô đề của những người đánh bạc đồng thời nhận bảng đề từ Trần Thị M và chuyển cho đối tượng tên Ngoan với tổng số tiền là 45.430.000 đồng nhằm hưởng lợi số tiền 2.805.050 đồng.

[6] Vũ Văn B có hành vi mua số đề của Trần Duy K với tổng số tiền là 7.660.000 đồng, số tiền B thắng là 17.500.000 đồng nên B phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng số tiền là 25.160.000 đồng.

[7] Như vậy, hành vi của các bị cáo Trần Thị M, Phạm Văn C và Trần Duy K đủ yếu tố cấu thành đồng phạm tội Tổ chức đánh bạc được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322; Điều 17 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Vũ Văn B đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[8] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

- Về nhân thân:

[9] Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[10] Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[11] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Vũ Văn B phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trần Thị M, Phạm Văn C và Vũ Văn B đều đầu thú nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về vai trò trong đồng phạm:

[12] Bị cáo Vũ Văn B thực hiện hành vi đánh bạc độc lập, không có đồng phạm.

[13] Các bị cáo Trần Thị M, Trần Duy K và Phạm Văn C đồng phạm tội Tổ chức đánh bạc. Các bị cáo M và K đều thực hiện hành vi nhận cầm các bảng số đề để hưởng phần trăm số tiền thắng thua; trong đó, bị cáo M tổng số tiền tổ chức đánh bạc cao nhất là 75.815.000 đồng nên phải chịu mức hình phạt cao nhất. Bị cáo K có vai trò nhận bảng đề từ M và trực tiếp ghi nhận lô đề của người mua với số tiền là 45.430.000 đồng. Bị cáo Phạm Văn C bán đề và chuyển bảng cho M số tiền 31.020.000 đồng, khách trúng thưởng là 19.190.000 đồng nên tổng số tiền đánh bạc đứng thứ hai là 50.210.000 đồng nhưng vai trò của C thấp hơn vai trò của K. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt đối với K và C ngang nhau là phù hợp với Điều 58 Bộ luật Hình sự.

[14] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn, trật tự công cộng, là một trong những tệ nạn mà Nhà nước nghiêm cấm. Tại phiên tòa, các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo hưởng hình phạt chính là phạt tiền và cam kết có đủ điều kiện để thi hành hình phạt phạt tiền. Căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt phạt tiền theo quy định tại Điều 35 của Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo, đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung:

[15] Các bị cáo bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 32; khoản 3 Điều 321 và khoản 3 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

- Về việc xử lý vật chứng:

[16] Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone XS Max màu vàng, số MEID 35726049454618 thu giữ của Trần Duy K và 01 điện thoại Samsung Galaxy A04 màu đen, số IMEI 1: 351040499600022, số IMEI 2: 35189951900027 thu giữ của Trần Thị M là phương tiện các bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội. Buộc bị cáo Vũ Văn B phải nộp lại số tiền đánh bạc chưa trả cho bị cáo Trần Duy K là 7.660.000 đồng.

- Về án phí:

[17] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[18] Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[19] Đối với người phụ nữ tên Ngoan có tài khoản zalo "Gấu Bông" và các đối tượng sử dụng zalo "Dung", "Tranthom", "Diệp", "Cá Heo" mua số đề, nhận chuyển bảng đề của K, M, C, Cơ quan điều tra đã gửi Công văn đề nghị công ty cổ phần VNG cung cấp thông tin có liên quan đến các tài khoản trên. Kết quả công ty VNG trả lời không lưu trữ thông tin nên không thể hỗ trợ cung cấp theo yêu cầu của Cơ quan điều tra. Do vậy, không xác định được lai lịch, địa chỉ của các đối tượng nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Trần Thị M và Phạm Văn C;

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Duy K;

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Văn B.

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Thị M, Phạm Văn C và Trần Duy K phạm tội Tổ chức đánh bạc. Bị cáo Vũ Văn B phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt:

Bị cáo Trần Thị M số tiền 90.000.000 (Chín mươi triệu) đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Phạm Văn C số tiền 80.000.000 (Tám mươi triệu) đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Trần Duy K số tiền 80.000.000 (Tám mươi triệu) đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Vũ Văn B số tiền 40.000.000 (Bốn mươi triệu) đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Trần Thị M, Phạm Văn C, Trần Duy K và Vũ Văn B kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone XS Max màu vàng, số MEID 35726049454618 thu giữ của Trần Duy K và 01 điện thoại Samsung Galaxy A04 màu đen, số IMEI 1: 351040499600022, số IMEI 2: 35189951900027 thu giữ của Trần Thị M theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/9/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Bị cáo Vũ Văn B phải nộp lại số tiền 7.660.000 (Bảy triệu, sáu trăm sáu mươi nghìn) đồng để sung công quỹ Nhà nước.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Các bị cáo Trần Thị M, Phạm Văn C, Trần Duy K và Vũ Văn B, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án..

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Hảo